

Thanh Ba, ngày 21 tháng 05 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Phú Thọ, báo cáo Đại hội đồng cổ đông, kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018 như sau:

I. VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT NĂM 2017:

1. Thuận lợi và khó khăn:

* Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị, luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ của các cổ đông, sự tạo điều kiện giúp đỡ của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương.
- Nhà máy đang hoạt động ổn định, đảm bảo chất lượng. Cán bộ, công nhân lao động cơ bản đã tự bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế một số thiết bị khi cần.
- Sản phẩm xi măng Công ty đã và đang có uy tín cao trên thị trường và được sử dụng rộng rãi trong tất cả các chương trình kinh tế của tỉnh.
- Các thành viên HĐQT đoàn kết, thống nhất, năng động trong công tác và có tinh thần trách nhiệm cao với cổ đông.

* Khó khăn:

- Giá cả một số vật tư, nguyên, nhiên liệu, vật liệu tuy không dao động nhiều nhưng vẫn ở mức giá cao, làm tăng giá thành sản phẩm, trong khi đó giá bán xi măng không tăng đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả SXKD.
- Giá cả vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu vẫn ở mức giá cao và vẫn có xu hướng tăng tiếp, nhất là điện, than... Trong khi đó giá bán xi măng không tăng thậm chí có những thời điểm phải bán bằng hoặc dưới giá thành để duy trì SX, giữ thị trường, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động.
- Các tháng đầu năm 2017 do chưa thực hiện được việc đền bù, giải phóng mặt bằng hành lang an toàn mỏ đá vôi, nên một số hộ dân khu 3 xã Yên Nội đã nhiều lần ra ngăn cản việc nổ mìn, khai thác đá của Công ty, làm cho Công ty gặp rất nhiều khó khăn, phải dừng sản xuất vì thiếu đá nguyên liệu, ảnh hưởng lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Mỏ đất sét, silic đã hết trữ lượng còn khai thác được thì chất lượng không đảm bảo.
- Thiếu vốn lưu động cùng với áp lực trả nợ đầu tư dài hạn của dự án đối với các ngân hàng, các nhà thầu và các nhà cung cấp làm cho công tác lãnh đạo của HĐQT gặp nhiều khó khăn.

2. Về nhân sự Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ngày 29 tháng 06 năm 2017 đã bầu Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ III gồm 05 người:

1. Ông Triệu Quang Thuận.
2. Ông Phạm Quang Anh.

3. Ông Trần Tuấn Đạt.
 4. Ông Nguyễn Khắc Lâm (bổ nhiệm ngày 29 tháng 06 năm 2017).
 5. Ông Nguyễn Thành Phú (bổ nhiệm ngày 29 tháng 06 năm 2017).
 Hội đồng Quản trị đã bầu Ông Triệu Quang Thuận làm Chủ tịch. Từ 05/07/2018 đến thời điểm Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

3. Hoạt động của HĐQT:

a. Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ, căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty, Hàng tháng các thành viên HĐQT đã họp giao ban cùng Ban TGD, thủ trưởng các đơn vị, BCH Đảng bộ và trưởng các đoàn thể trong Công ty để nắm bắt tình hình SXKD và có sự chỉ đạo kịp thời, trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tiến hành tổng cộng 18 cuộc họp và 10 lần gửi phiếu xin ý kiến các Thành viên HĐQT:

* Các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	04-Tr.NQ/HĐQT	03/01/2017	TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 12/2016 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 01 năm 2017; Tổng Giám đốc báo cáo tình hình rất khó khăn về tài chính và xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT
2	56-Tr.NQ/HĐQT	03/02/2017	HĐQT thông qua kết quả SXKD tháng 01/2017 và kế hoạch SXKD tháng 02 năm 2017. - HĐQT xem xét nội dung tờ trình số 541/TTr-TGD ngày 02 tháng 02 năm 2017 của TGD Công ty
3	86-Tr.NQ/HĐQT	06/03/2017	- TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 02 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 3 năm 2017 4- HĐQT tìm phương án tháo gỡ khó khăn về vốn lưu động để sản xuất và tiền để thực hiện đến bù, giải phóng mặt bằng hành lang an toàn mỏ đá vôi tại khu 3, xã Yên Nội. - HĐQT phân công người làm việc với phòng thu hồi công nợ của Lilama Hà Nội
4	103/NQ-HĐQT	23/03/2017	HĐQT nhất trí "Về việc Sửa đổi bổ sung quy định bổ nhiệm cán bộ"

5	115/NQ-HDDQT	03/04/2017	<ul style="list-style-type: none"> - TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 03 năm 2017 - HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 04 năm 2017 - HĐQT thông qua định mức khoán năng suất, chất lượng và các định mức tiêu hao than điện cho Nhà máy XMVP
6	117/NQ-HĐQT	05/04/2017	HĐQT nhất trí cho ban hành "Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh khai thác nguyên vật liệu"
7	121/NQ-HĐQT	07/04/2017	HĐQT nhất trí giao cho Tổng giám đốc ký hợp đồng Quy chế phối Hợp với Công an thị xã Phú Thọ trong công tác đảm bảo an ninh trật tự và trật tự an toàn giao thông
8	127/NQ-HĐQT	13/04/2017	Nghị quyết HĐQT về việc đôn đốc thực hiện Quyết định số 172/QĐ-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2008 của HĐQT Công ty
9	126-TR.NQ/HĐQT	13/04/2017	Ra nghị quyết đôn đốc việc đôn đốc thực hiện Quyết định số 172/QĐ-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2008 của HĐQT Công ty "Ban hành quy chế quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trong Công ty CP xi măng Phú Thọ"
10	149-Tr.NQ/HĐQT	03/05/2017	<ul style="list-style-type: none"> - TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 04 năm 2017 và HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 05 năm 2017 - HĐQT xem xét miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng đối với bà Lê Thị Lan Hương với lý do đã có đơn xin chấm dứt hợp đồng lao động và lựa chọn bổ nhiệm nhân sự thay thế
11	174/NQ-HĐQT	31/05/2017	Về việc chi bổ sung lương cho CBCNV-LD năm 2016
12	177/NQ-HĐQT	05/06/2017	- TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 05 năm 2017

			- HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 06 năm 2017
13	215-Tr.NQ/HĐQT	12/06/2017	- Thống nhất thời gian, nội dung, chương trình và soát xét tất cả các văn bản trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 - Các thành viên HĐQT giới thiệu nhân sự vào danh sách đề bầu Hội đồng quản trị Công ty khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022
14	235-Tr.NQ/HĐQT	26/06/2017	- Phân công nhiệm vụ và soát xét lại tất cả các văn bản trình đại Hội cổ đông thường niên năm 2017 - Các thành viên HĐQT giới thiệu nhân sự vào danh sách đề bầu Hội đồng quản trị và bản kiểm soát Công ty khóa III, nhiệm kỳ 2017-2022
15	245-NQ/HĐQT	05-07-2017	Bầu Chủ tịch HĐQT Công ty khóa III, nhiệm kỳ 207-2022
16	264/NQ-HĐQT	11/07/2017	Nghị quyết HĐQT về việc miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh và thay đổi cơ cấu tổ chức
17	268/NQ-HĐQT	16/07/2017	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm chức danh trưởng phòng TCKT kiêm phụ trách kế toán Công ty
18	310/NQ-HĐQT	07/08/2017	TGD đề nghị HĐQT huy động vốn để thực hiện việc đền bù giải phóng mặt bằng hành lang an toàn mỏ đá vôi
19	315/NQ-HĐQT	07/08/2017	Nghị quyết HĐQT về việc huy động vốn để thực hiện việc đền bù, giải phóng mặt bằng hành lang an toàn mỏ đá vôi
20	257 ^a /NQ-HĐQT	10/07/2017	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt kinh phí bồi thường GPMB; hỗ trợ & TĐC của dự án mở rộng mỏ đá vôi Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ tại địa bàn xã Ninh Dân, Yên Nội huyện Thanh Ba
21	307/NQ-HĐQT	03/08/2017	- TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 07 năm 2017

			<ul style="list-style-type: none"> - HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 08 năm 2017 - TGD xin ý kiến HĐQT về việc tháo dỡ một số tài sản, thiết bị của nhà máy cũ để lắp đặt cho nhà máy mới và chi nhánh KTNVL
22	351/NQ-HĐQT	03/09/2017	Nghị quyết HĐQT về việc Phê duyệt thiết kế dự toán kinh phí đầu tư "Công trình điều chỉnh bổ sung hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư của Công ty cổ phần xi măng Phú Thọ
23	354/NQ-HĐQT	04/09/2017	<ul style="list-style-type: none"> - TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 08 năm 2017 - HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 09 năm 2017
24	367-Tr.NQ/HĐQT	18/09/2017	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét giải quyết việc chậm quyết toán nhà máy mới - Xem xét Công văn số: 366/CV-TGD ngày 18/09/2017 của TGD Công ty về chủ trương của Công ty đầu tư trạm nghiền sàng tại Chi nhánh KTNVL - Xem xét Công văn số: 201/VICEM-TC&NL ngày 11/09/2017 của Tổng Công ty xi măng Việt Nam về việc cử người đại diện quản lý phần vốn tại Công ty xi măng Sông Thao
25	378/NQ-HĐQT	03/10/2017	<ul style="list-style-type: none"> - TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 09 năm 2017 - HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 10 năm 2017 - TGD xin ý kiến HĐQT về việc bán thanh lý một số sắt vụn
26	424/NQ-HĐQT	06/11/2017	<ul style="list-style-type: none"> - TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 10 năm 2017 - HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 11 năm 2017
27	466/NQ-HĐQT	05/12/2017	<ul style="list-style-type: none"> - TGD báo cáo kết quả SXKD tháng 11 năm 2017 - HĐQT thông qua kế hoạch SXKD tháng 12 năm 2017

			- TGD xin ý kiến HĐQT về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Quý Thăng làm giám đốc Chi nhánh KTNVL
28	482/QĐ-HĐQT	15/12/2017	Quyết định về việc xác định giá trị tài sản thanh lý và hình thức thực hiện

b. Công tác quản lý, giám sát và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ SXKD:

- Tại các phiên họp giao ban hàng tháng, Hội đồng quản trị đã xem xét, đánh giá việc chỉ đạo, triển khai thực hiện của Tổng Giám đốc đối với các Nghị quyết, Quyết định do Hội đồng quản trị ban hành, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng, 9 tháng của Công ty.

- Phối hợp với Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty theo Điều lệ Công ty và tính hợp pháp, hợp lý các nội dung trong Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, của Tổng Giám đốc.

4. Kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐQT:

a. Về lĩnh vực sửa chữa lớn và đầu tư XDCB:

Năm 2017, Công ty đã thực hiện vào lĩnh vực sửa chữa lớn và XDCB + Giải phóng mặt bằng đền bù hành lang an toàn mỏ đá vôi với tổng số tiền là 23.792 triệu đồng (Chưa bao gồm hơn 7,0 tỷ đồng đền bù giải phóng mặt bằng tái định cư khu B) trong đó:

- Đền bù, giải phóng mặt bằng các hộ dân hành lang an toàn mỏ đá vôi khu 3 xã Yên Nội: 15.556 triệu đồng.

- Sửa chữa hệ thống lò nung bao gồm gạch chịu nhiệt; bê tông chịu nhiệt; galê lò...: 6.747 triệu đồng.

- Xây dựng các công trình nội bộ: 1.489 triệu đồng

b. Về lĩnh vực sản xuất:

Các tháng đầu năm 2017 do chưa thực hiện được việc đền bù, giải phóng mặt bằng hành lang an toàn mỏ đá vôi, nên một số hộ dân khu 3 xã Yên Nội kiên quyết ngăn cản việc nổ mìn khai thác đá, Công ty đã nhiều lần phải dừng sản xuất kéo dài do không khai thác được đá, và xử lý các sự cố thiết bị, sự cố công nghệ lò nung như bám dính, xử lý vật liệu chịu lửa... ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD của Công ty. Tổng số giờ dừng lò trong năm 2017 là: 4.653 giờ gần bằng 194 ngày.

Do nhiều lần phải dừng lò ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD của Công ty nhất là việc tiêu tốn vật liệu chịu lửa và định mức tiêu hao than cao. Đặc biệt Công ty đã phải mua clinker bên ngoài về nghiền xi măng để đảm bảo công ăn việc làm cho cán bộ công nhân viên lao động.

Trong năm máy nghiền thành phẩm hoạt động tương đối ổn định. Tuy nhiên, năng suất máy nghiền thành phẩm còn thấp chưa đạt được công suất thiết kế.

Năng lực sản xuất tại Công ty hiện nay: Clinker ≥ 1.000 tấn/ngày. Sản xuất xi măng đạt từ 1.200 đến 1.400 tấn/ngày. Từ trung tuần tháng 09/2017 sau khi các hộ dân tại khu 03 xã Yên Nội chấp thuận phương án đền bù giải phóng mặt bằng hành

lang an toàn mỏ đá vôi và không còn ngăn cản việc nổ mìn khai thác đá, Chi nhánh KTNVL tiến hành khai thác và sản xuất đủ đá để phục vụ sản xuất xi măng.

c. Về lĩnh vực kinh doanh: HDQT xác định khó khăn lớn nhất của Công ty là không có vốn để SXKD.

* **Về vấn đề vốn:** Từ cuối năm 2010 đến nay Công ty không vay được vốn để trả nợ đầu tư XDCB và vốn lưu động để SXKD. Đã nhiều lần Công ty làm việc với các ngân hàng tài trợ vốn, song mới chỉ giải quyết được vấn đề giãn nợ. Do không có vốn để SXKD cho nên đời sống người lao động cũng gặp nhiều khó khăn, các nhà phân phối cấp I ngoài việc tiêu thụ sản phẩm còn phải thực hiện cả việc cung ứng nguyên vật liệu và một số vật tư cho sản xuất.

* **Về vấn đề tiêu thụ sản phẩm:**

Công ty tiếp tục thực hiện việc thu tiền trước khi xuất hàng và bán hàng qua nhà phân phối cấp I. Thường xuyên đánh giá năng lực nhà phân phối và lựa chọn số lượng nhà phân phối hợp lý để tránh việc độc quyền và tăng tính cạnh tranh trong lĩnh vực tiêu thụ sản phẩm, kiên quyết thanh lý hợp đồng với những nhà phân phối không đáp ứng được yêu cầu trong lĩnh vực tiêu thụ sản phẩm của Công ty cũng như không đáp ứng được các điều khoản cam kết trong hợp đồng. Luôn lắng nghe ý kiến phản hồi của nhà phân phối, của khách hàng để hoàn thiện sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường. Không ngừng tìm các biện pháp nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng và giữ vững thị trường đặc biệt là những vùng thị trường tiềm năng và vùng thị trường chiến lược.

* **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:**

Mặc dù rất khó khăn, song năm 2017 Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD và đạt được kết quả cụ thể như sau:

Stt	Tên chỉ tiêu	ĐVT	KH 2017	TH 2017	SS KH (%)	SS CK (%)
1	SX Clinker	Tấn	240.000	202.173	84,24	84,27
2	SX Xi măng	Tấn	280.000	269.679	96,31	89,17
3	Tiêu thụ xi măng	Tấn	280.000	271.140	96,84	89,34
4	Doanh Thu	Tỷ.đ	268,908	238,084	88,53	84,47
5	Lao động bình quân năm 2017	Tổng số: 302 người				
6	Thu nhập bình quân người lao động	Tr.đ/ng/th	6,0	6,155	102,5	105,15
7	Nộp Bảo hiểm	Tỷ.đ	5,200	5,247	100,90	63,84
8	Nộp Thuế	Tỷ.đ	14,500	14,556	100,38	95,55
9	KQ SXKD lãi (lỗ)	Tỷ.đ	(14,363)	(14,501)	100,96	1.102,7

* **Nguyên nhân lỗ:**

- Khách quan:

+ Nhà máy mới đi vào hoạt động (*Lắp đặt chậm hơn 4 năm so với hợp đồng, hết thời gian ân hạn*) trong giai đoạn sau đầu tư phải trả cả lãi và gốc vốn đầu tư XDCB và trượt giá USD. Mặc dù sản phẩm từ lúc chưa có và tính khấu hao cả thời gian không hoạt động. Tổng giá trị là: **263.911.325.095,0 đồng**

Trong đó:

- Lãi vay: 125.107.917.696,0 đồng
- Trả gốc: 44.834.372.267,0 đồng
- Khấu hao: 81.452.865.460,0 đồng
- Trượt giá USD: 12.516.169.672,0 đồng

- Do tiến độ xây dựng lắp đặt nhà máy quá chậm (*hơn 4 năm*), các thiết bị để ngoài trời lâu ảnh hưởng lớn tới chất lượng, tuổi thọ thiết bị. Kết quả đánh giá chất lượng dự án đầu tư (do Viện Vật liệu Bộ xây dựng đánh giá) cho thấy một số chỉ tiêu chính không đạt như: Năng suất máy nghiền liệu Công suất thiết kế $80 \div 100$ tấn/giờ, độ mịn $\leq 15\%$, thực tế độ mịn $\geq 22\%$, nếu chạy máy nghiền độ mịn $\leq 15\%$ thì năng suất chỉ đạt từ $40 \div 50$ tấn /giờ.

+ Giá cả vật tư, nguyên nhiên liệu tuy không dao động nhiều song vẫn ở mức giá cao trong khi đó giá bán xi măng không tăng, thậm chí giảm

+ Thị trường tiêu thụ xi măng trong khu vực vẫn có sự cạnh tranh quyết liệt bởi cung vượt cầu và cạnh tranh sản phẩm cùng loại với các nhà máy khác trong khu vực.

+ Việc không có vốn lưu động, phải đi mua nợ các loại vật tư, nhiên liệu nên không chủ động được sản xuất kinh doanh.

+ Việc khai thác nguyên liệu khắp nhiều khó khăn như: Mỏ đá vôi không mở rộng được mặt bằng khai thác vì một số hộ dân xung quanh khu vực hành lang an toàn mỏ đá vôi tuy đã nhận tiền hỗ trợ, đền bù giải phóng mặt bằng nhưng chưa di dời hết. Nên thay vì mở rộng phải khai thác xuống sâu gây khó khăn trong việc khai thác và làm tăng giá thành. Mỏ sét, mỏ đất silic trữ lượng sử dụng được thì đã hết, trữ lượng còn lại không đảm bảo chất lượng.

- Chủ quan:

+ Lò nung hoạt động không ổn định, năng suất, chất lượng thấp, nhiều lần phải dừng lò để xử lý sự cố, sửa chữa thiết bị và vật liệu chịu lửa. Đặc biệt là việc tiêu tốn vật liệu chịu lửa nhiều, tỷ lệ pha phụ gia thấp đã ảnh hưởng lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty.

+ Chưa nhanh nhạy nắm bắt diễn biến thị trường để chớp thời cơ. Các thông tin còn chậm và thiếu chuẩn xác. Việc mở rộng thêm thị trường tiêu thụ sản phẩm còn nhiều hạn chế.

+ Sự phối hợp giữa các cán bộ, các đơn vị còn lỏng lẻo, thiếu gắn bó, không nhịp nhàng, hiệu quả công tác lãnh đạo không cao.

+ Việc vận hành lò nung và làm chủ về công nghệ chưa có nhiều kinh nghiệm, có lúc còn lúng túng, chưa tìm ra nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

+ Công tác dự báo, kiểm tra, nắm bắt tình hình và dự phòng thiết bị thay thế chưa đạt yêu cầu, có những thời điểm còn bị động trong sản xuất.

d. Về lĩnh vực huy động vốn:

Do chưa vay được vốn để trả nợ đầu tư XDCB và vốn lưu động để SXKD. Công ty đang nhận được sự chia sẻ khó khăn từ các ngân hàng, các nhà thầu, các nhà cung ứng vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu và các khách hàng truyền thống.

Thực hiện Nghị quyết HĐQT, Công ty bán thanh lý một số vật tư, tài sản không sử dụng đến để trả nợ đến hạn với các ngân hàng (*do tài sản đã thế chấp*). Việc bán thanh lý được làm đúng các trình tự, đầy đủ các thủ tục và thực hiện đúng các Quy định của luật hiện hành.

e. Về lĩnh vực sắp xếp tổ chức lại bộ máy quản lý trong Công ty:

HĐQT luôn có chủ trương sắp xếp lại bộ máy quản lý cho phù hợp, giảm bớt lao động gián tiếp, tăng tính chủ động trong công tác quản lý, điều hành với mục tiêu là SXKD phải có hiệu quả. Thực hiện việc luân chuyển, miễn nhiệm, bổ nhiệm một

số cán bộ cho phù hợp với năng lực để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lãnh đạo tại một số đơn vị, giúp việc cho Ban TGD và HĐQT.

g. Về các lĩnh vực khác:

HĐQT, luôn tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, đoàn thể hoạt động có hiệu quả, nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế, chính trị, xã hội, đặc biệt là nhiệm vụ SXKD của Công ty. Phối hợp với Đảng ủy đưa ra những định hướng phát triển Công ty phù hợp với từng giai đoạn.

5. Kết quả giám sát với TGD và cán bộ quản lý khác của Công ty:

Hoạt động tác nghiệp hàng ngày, hàng tháng của TGD được HĐQT và Ban Kiểm soát theo dõi chặt chẽ, chi tiết. Tất cả các hợp đồng kinh tế, đều được thực hiện theo đúng các trình tự và Quy định của luật hiện hành, giá cả được khảo sát, lựa chọn, xem xét kỹ trước khi ký hợp đồng mua vào và bán ra với mức giá có lợi nhất cho Công ty. Hoạt động về SXKD và các hoạt động khác trong Công ty đều được công khai trong các cuộc họp giao ban tuần, tháng, quý, năm. Các thông báo được thực hiện theo đúng quy định.

Một năm một lần kết hợp với việc tự phê bình và phê bình theo tinh thần Hội nghị lần thứ tư BCH trung ương đảng khóa XI, HĐQT có nhận xét, phê bình, góp ý với TGD và các Phó TGD về nội dung hoạt động, tinh thần trách nhiệm, năng lực lãnh đạo và các vấn đề cần phải chú ý. Mỗi thành viên HĐQT gương mẫu tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp để rút kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo và giải quyết kịp thời những nội dung cần thay đổi. Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia dự họp của Trưởng Ban Kiểm soát. HĐQT luôn nghiêm túc và sẵn sàng giải quyết các vướng mắc khi Ban Kiểm soát yêu cầu.

Mọi hoạt động của HĐQT đều diễn ra minh bạch, rõ ràng, vấn đề hạch toán, chi tiêu đều được Ban Kiểm soát kiểm tra, giám sát, các số liệu SXKD đều được kiểm toán xác nhận.

Việc mua bán vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu đều được kiểm chứng qua thông báo giá và lựa chọn giá của nhiều nhà cung ứng. Nếu cần thiết cho đấu thầu công khai. Những hạng mục sửa chữa nhỏ, các thủ tục XDCB và quyết toán, thanh toán đều làm đúng Quy định của Nhà nước.

6. Chi phí cho hoạt động của HĐQT và BKS năm 2017: Được thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:

*** Chi phí cho HĐQT:** Tổng chi 102.000.000 đồng, trong đó:

- Chi thù lao cho các Thành viên HĐQT (*Thanh toán vào lương hàng tháng*):
 - + Chủ tịch: 2.500.000 đồng/người/tháng.
 - + Thành viên HĐQT: 1.500.000 đồng/người/tháng.

- Chi khác: Không có

*** Chi phí cho Ban Kiểm soát:** Tổng chi 60.000.000 đồng, trong đó:

- Chi thù lao cho Ban Kiểm soát (*Thanh toán vào lương hàng tháng*):
 - + Trưởng Ban Kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.
 - + Thành viên Ban Kiểm soát: 1.000.000 đồng/người/tháng.

- Chi khác: Không có

7. Đánh giá chung:

Năm 2017, là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn, đã không có vốn để SXKD lại còn thêm áp lực trả nợ đối với các ngân hàng, các nhà thầu và các nhà cung cấp.

Đặc biệt các tháng đầu năm Công ty đã phải dừng sản xuất kéo dài do các hộ dân tại khu 03 xã Yên Nội nằm trong hành lang an toàn mỏ đá vôi đã cản trở không cho nổ mìn khai thác đá dẫn đến không có đá để sản xuất... Thị trường tiêu thụ xi măng có sự cạnh tranh quyết liệt giữa các loại xi măng trong khu vực. Các loại vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu vẫn ở mức giá cao trong khi đó giá bán xi măng không tăng, thậm chí giảm. Song tập thể HĐQT đã đoàn kết, thống nhất, đồng tâm hiệp lực, bình tĩnh và từng bước tìm cách tháo gỡ khó khăn.

a. Ưu điểm:

- Hoạt động của HĐQT năm 2017, đã bám sát vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tập trung cao độ cho việc duy trì sản xuất ổn định cả về năng suất và chất lượng, ưu tiên hàng đầu cho chiến lược tiêu thụ sản phẩm.

- Việc cán bộ, công nhân lao động vận hành nhà máy an toàn, và ngày càng tích lũy được nhiều kinh nghiệm là thành tích đáng trân trọng và là yếu tố quan trọng cho việc duy trì, phát triển Công ty ổn định, lâu dài.

- Thường xuyên đánh giá năng lực nhà phân phối cấp I, các nhà cung ứng vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu đã góp phần làm cho quá trình SXKD của Công ty đạt hiệu quả cao hơn.

- Đã có những quy định chặt chẽ trong lĩnh vực xuất, nhập vật tư, hàng hóa, sản phẩm là một yêu cầu cần thiết trong quá trình quản lý Công ty.

- Việc sắp xếp lại lao động, cơ cấu lại các phòng ban, phân xưởng, luân chuyển, miễn nhiệm, bổ nhiệm cán bộ kịp thời, phù hợp đã thể hiện đúng mục tiêu, yêu cầu của một Công ty cổ phần.

- Các Nghị quyết của HĐQT đã được các đơn vị nghiêm túc thực hiện, đã thể hiện vai trò lãnh đạo đúng hướng của HĐQT.

- HĐQT đã năng động trong lĩnh vực quan hệ ngoại giao, đã tranh thủ sự quan tâm, ủng hộ, tạo điều kiện giúp đỡ của các cấp lãnh đạo, các cấp chính quyền và sự chia sẻ khó khăn của các ngân hàng, các nhà thầu, các nhà cung ứng vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu và các khách hàng truyền thống để từng bước đưa Công ty thoát khỏi khó khăn.

b. Khuyết điểm:

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong công tác điều hành, quản lý các hoạt động của Công ty nhưng HĐQT còn nhiều việc thiếu nhanh nhạy, chưa mạnh dạn đã bỏ lỡ mất thời cơ trong SXKD, chưa lường hết được các tình huống, đặc biệt là hoạt động của quy luật thị trường.

Công tác điều hành sản xuất năm 2017 chưa đạt yêu cầu, nhất là việc lò nung hoạt động không ổn định, nhiều lần phải dừng lò để xử lý sự cố, sửa chữa thiết bị và vật liệu chịu lửa. Tiêu tốn nhiều vật liệu chịu lửa ảnh hưởng tới năng suất, chất lượng và hiệu quả SXKD của Công ty.

* Nguyên nhân:

- Khách quan:

+ Công ty đang hoạt động trong điều kiện hết sức khó khăn đặc biệt là nền tài chính và các áp lực trả nợ.

+ Diễn biến thị trường và một số chính sách thay đổi đã tác động trực tiếp đến quá trình SXKD của Công ty.

- Chủ quan:

Có những Thành viên Hội đồng Quản trị, chưa bám sát thực tế, chưa mạnh dạn đề xuất những quan điểm, chính kiến của mình trong công tác lãnh đạo điều hành.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2018 VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN:

1. Kế hoạch:

a. Về sản xuất kinh doanh:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2018
I	Sản lượng sản xuất		
1	Clinker	Tấn	250.000
2	Ni măng các loại	Tấn	300.000
3	Đá dẽ làm xi măng	m ³	220.000
II	Sản lượng tiêu thụ		
1	Ni măng các loại	Tấn	300.000
2	Tiêu thụ đá khách hàng	m ³	60.000
III	Doanh thu tiêu thụ sản phẩm	Tỷ. đ	259,681
IV	Thu nhập người lao động	đ/ng/th	6.570.000
V	Kết quả SXKD: Lãi (Lỗ)	Tỷ. đ	(9,865)

b. Về đầu tư, xây dựng cơ bản:

Tiếp tục hoàn thiện các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư với tổng mức đầu tư khoảng 5,194 tỷ đồng.

Lập quy hoạch, thăm dò, đo vẽ, xin thu hồi đất Mỏ đất silic Núi Kín tại xã Đông Lĩnh-Thanh Ba- Phú Thọ: 1,5 tỷ đồng.

Thực hiện một số hạng mục công trình khác dự kiến tổng giá trị 11,786 tỷ đồng cho các công việc: Sửa chữa Lò nung, đổ bê tông đường vào nhà máy, xây dựng nội bộ, lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động... (Kế hoạch XD/CB được bố trí các hạng mục thực sự cần thiết căn cứ vào nguồn thu xếp được).

2. Biện pháp thực hiện:

Mỗi thành viên HĐQT, cần phải năng động, sáng tạo và nêu cao hơn nữa vai trò trách nhiệm của mình với Công ty, với cổ đông trên các lĩnh vực quản lý, lãnh đạo, điều hành để:

- Duy trì Công ty tồn tại, chờ thời cơ phát triển. Tổ chức sản xuất ổn định, cả về năng suất và chất lượng, phát huy hết công suất thiết bị, tìm mọi biện pháp để đưa các định mức tiêu hao điện năng, vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu về giới hạn tối thiểu. Đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, được đặt lên hàng đầu.

- Tiếp tục rà soát lại chất lượng lao động, sắp xếp bộ máy quản lý, bố trí và sử dụng cán bộ hợp lý để đáp ứng việc sử dụng nguồn lao động có hiệu quả nhất. Có cơ chế, chính sách tuyển dụng lao động phù hợp để duy trì SXKD ổn định.

- Phát động các phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa dây chuyền sản xuất, hội thảo, đào tạo tại chỗ, đào tạo chuyên sâu một số lĩnh vực kỹ thuật để thực sự làm chủ thiết bị, công nghệ và vận hành nhà máy ổn định, an toàn, hiệu quả, tích lũy được nhiều kinh nghiệm để duy trì sản xuất.

- Tiếp tục xiết chặt kỷ cương, kỷ luật lao động, quản lý chặt chẽ về tài chính, vật tư, nguyên, nhiên, vật liệu và sản phẩm, không để những kẽ hở gây tiêu cực, lãng

phí, tham ô. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, từ HĐQT tới Ban TGD và các đơn vị.

- Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, mở rộng thị trường, hoàn thiện cơ chế bán hàng, đề ra chiến lược tiêu thụ sản phẩm hợp lý. Thường xuyên đánh giá năng lực nhà phân phối cấp I cả về lĩnh vực bán hàng và thu tiền.

- Tích cực tiếp cận với các ngân hàng để duy trì hạn mức và huy động vốn từ các tổ chức, cá nhân để duy trì SXKD.

- Về XDCB, khẩn trương hoàn thành các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư. Thực hiện một số hạng mục công trình khác theo kế hoạch đã đề ra. Khẩn trương hoàn thiện các tồn tại trong việc quyết toán nhà máy mới.

- Tìm kiếm, thăm dò, Đề nghị các cấp có thẩm quyền phê duyệt để quy hoạch thêm vùng nguyên liệu đất sét, đất silic để đáp ứng đủ nguyên liệu cho sản xuất.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và kế hoạch năm 2018, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Triệu Quang Thuận